

Số: 11/2025/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2025/TLST-DS, ngày 23 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Phan Thanh H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ A, khóm G, phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bà H: Nguyễn Trần Trí H1, sinh năm 2003. Địa chỉ: Số D, ấp A, xã M (cũ là xã M, huyện L), tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ liên hệ: Số A, đường L, phường C (cũ là Phường A, thành phố C), tỉnh Đồng Tháp, là người đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền ngày 13/6/2025).

Bị đơn: Lữ Thị Kim T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ G, khóm A, phường M (cũ là phường M, thành phố C), tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phan Thanh H yêu cầu bà Lữ Thị Kim T trả số tiền vay gốc là 36.000.000 đồng và tiền lãi là 1.000.000 đồng. Tổng cộng tiền vay gốc và tiền lãi là: 37.000.000 đồng (Ba mươi bảy triệu đồng).

Bà Lữ Thị Kim T đồng ý trả cho bà Phan Thanh H số tiền vay gốc là 36.000.000 đồng và tiền lãi là 1.000.000 đồng. Tổng cộng tiền vay gốc và tiền lãi là: 37.000.000 đồng (Ba mươi bảy triệu đồng) theo yêu cầu của bà Phan Thanh H.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan

thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Tiền án phí dân sự sơ thẩm là 925.000 đồng. Bà Phan Thanh H tự nguyện nộp 925.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.057.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000368 ngày 21/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, như vậy, bà Phan Thanh H được nhận lại số tiền chênh lệch là 132.000 đồng (Một trăm ba mươi hai nghìn đồng) tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Bà Lữ Thị Kim T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Phong